

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 27/2022/HS-ST

Ngày 22 tháng 6 năm 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hùng Long.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Đức Đông và bà Bùi Thị Lành.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lã Ngọc T**, sinh năm 1996 tại Hòa Bình; nơi ĐKKHKT: Số nhà 6, tổ 5, phường Đ, thành phố H, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lã Ngọc T1 và bà Nguyễn Thị Khánh H (đã chết); vợ, con: Chưa;

- Tiền án: Ngày 12/8/2015 Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 30 tháng tù về tội “Cướp tài sản” và 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; tổng hợp hình phạt, buộc T phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 60 tháng tù; Ngày 01/06/2020 Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 15 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

- Tiền sự: Ngày 18/6/2021 Chủ tịch UBND phường Q, thành phố H xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000đồng về hành vi Cố ý gây thương tích cho người khác.

- Nhân thân: Ngày 28/9/2016, Tòa án nhân dân thành phố H miễn trách nhiệm hình sự đối với T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 30/10/2021 đến ngày 04/11/2021 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo là ông Nguyễn Đình Ti - Luật sư, Công ty Luật TNHH Hà Nam thuộc Đoàn luật sư tỉnh Hà Nam; địa chỉ: Số 196 đường C, phường H, thành phố P, tỉnh Hà Nam; có mặt.*

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Nguyễn Xuân V, sinh năm 1976; trú tại: Xóm L, thôn T, xã C, huyện O, thành phố H; vắng mặt.

+ Chị Lã Thị Thu H, sinh năm 1990; trú tại: Tổ 5, phường P, thành phố H, tỉnh Hòa Bình; có mặt.

+ Ông Lã Ngọc T1, sinh năm 1965; trú tại: Tổ 5, phường P, thành phố H, tỉnh Hòa Bình; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 45 phút ngày 30/10/2021, tại đoạn đường tỉnh lộ 491 thuộc thôn 5 C, xã B, huyện L, tỉnh Hà Nam, tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hà Nam phát hiện, bắt quả tang Lã Ngọc T, sinh năm 1996, trú tại tổ 5, phường Đ, thành phố H, tỉnh Hòa Bình đang đeo trên người 01 túi giả da màu đen, trắng bên trong có các cục chất bột màu trắng được gói trong giấy bạc và túi nilon. Lúc này, T đang ngồi trên xe ô tô taxi BKS 30E - 612.47 do anh Nguyễn Xuân V, sinh năm 1976 trú tại xã B, huyện O, thành phố H điều khiển. Tại chỗ, T khai nhận các cục chất bột màu trắng là ma túy, T cất giữ trái phép với mục đích mang đi để bán kiếm lời.

Vật chứng, đồ vật đã thu giữ gồm:

Thu trong túi giả da màu đen, trắng có quai đeo, T đang đeo trên người: 01 hộp đựng kính màu xanh, hình chữ nhật có kích thước (4x7x18)cm, bên trong có 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong có 01 gói nilon màu đen, bên trong có 01 gói nilon màu trắng, bên trong có các cục chất bột màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01.

Thu trong túi quần phía trước bên trái T đang mặc gồm: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu trắng; 01 điện thoại di động loại phím bấm, mặt sau có chữ Nokia; 01 điện thoại di động loại phím bấm màu đen, mặt sau có chữ Nokia. Tất cả được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02.

Tạm giữ 01 sổ hộ khẩu số 300259007, tên chủ hộ Lã Ngọc T1 ở bên trong túi giả da màu đen, trắng T đang đeo trên người và 01 túi giả da màu đen, trắng nêu trên.

Tạm giữ của anh V: 01 xe ô tô màu trắng BKS 30E-612.47; 01 giấy phép lái xe, 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô, 01 chứng nhận kiểm định, 01 chứng nhận bảo hiểm bắt buộc đều mang tên Nguyễn Xuân V và 01 chìa khóa xe.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam đã ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của T tại tổ 5, phường Đ, thành phố H, tỉnh Hòa Bình. Không thu giữ được đồ vật, tài sản gì có liên quan đến vụ án.

Ngày 30/10/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam giám định chất ma túy đối với chất bột màu trắng được niêm phong trong phong bì có ký hiệu QT01; trưng cầu Viện Khoa học hình sự Bộ công an giám định kỹ thuật số và điện tử đối với 03 điện thoại di động đã thu giữ của T.

Tại bản kết luận giám định số 228/PC09-MT ngày 04/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận:

“Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 43,645 gam loại Heroine.”

Tại bản kết luận giám định số 8374/C09-P6 ngày 30/12/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận:

“Mẫu vật gửi giám định ký hiệu A1: Tìm thấy 24 cuộc gọi, 180 tin nhắn từ ngày 30/9/2021 đến 30/10/2021. Chi tiết có trong thư mục A1 trong đĩa CD-R kèm theo.

Mẫu vật gửi giám định ký hiệu A2: Tìm thấy 55 tin nhắn từ ngày 30/9/2021 đến 30/10/2021. Chi tiết có trong thư mục A2 trong đĩa CD-R kèm theo.

Mẫu vật gửi giám định ký hiệu A3: Tìm thấy 90 cuộc gọi, 29 tin nhắn, 4742 tin nhắn Zalo từ ngày 30/9/2021 đến 30/10/2021. Chi tiết có trong thư mục A1 trong đĩa CD-R kèm theo”.

Nội dung trong các thư mục trong đĩa CD-R kèm theo kết luận giám định số 8374/C09-P6 ngày 30/12/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ công an, cơ bản phù hợp với kết luận khai thác dữ liệu sim, điện thoại đối với 03 điện thoại di động đã thu giữ của T. Kết quả thể hiện chiếc điện thoại di động loại phím bấm, vỏ màu đen, mặt sau có chữ Nokia có lắp 01 sim Viettel số thuê bao 0344290073 có các cuộc liên lạc đến các số 0336923944 và

0333991255. T khai số thuê bao 033692344 là của người đã bán ma túy cho T và số thuê bao 0333991255 là của người hỏi mua ma túy của T; các nội dung liên lạc đều có liên quan đến việc mua bán ma túy. Còn chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng màu trắng có lắp 01 sim Viettel số thuê bao 0363097690 và 01 điện thoại di động loại phím bấm, mặt sau có chữ Nokia có lắp 01 sim Viettel số thuê bao 0962486676 không có nội dung liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật.

Tại Cáo trạng số 29/CT-VKS-P1 ngày 24 tháng 5 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam đã truy tố Lã Ngọc T về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lã Ngọc T phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Áp dụng điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lã Ngọc T từ 19 năm 06 tháng đến 20 năm tù. Phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 10 triệu đồng đến 15 triệu đồng nộp Ngân sách Nhà nước.

Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ của bị cáo; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia có số Imei 354275381180728 cùng sim Viettel của bị cáo; trả lại cho: chị Lã Thị Thu H 01 điện thoại di động cùng sim Viettel, trả ông Lã Ngọc T 1 01 sổ hộ khẩu gia đình và trả bị cáo T 01 điện thoại di động Nokia có số Imei 356107168874868 cùng sim Viettel. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí về tội danh và điều khoản mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo. Đề nghị HĐXX xem xét quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo T đều thành khẩn khai báo, gia đình bị cáo có công với cách mạng, mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị với bị cáo là quá nặng, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Lã Ngọc T khai nhận hành vi phạm tội của mình như trong cáo trạng và nhất trí với quan điểm của người bào chữa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Lã Thị Thu H có ý kiến xin được nhận lại chiếc điện thoại di động và ông Lã Ngọc T1 xin nhận lại sổ hộ khẩu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hà Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Lã Ngọc T khai nhận hành vi của mình đúng như trong nội dung bản Cáo trạng. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng, đồ vật thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 01 giờ 20 phút ngày 30/10/2021 Lã Ngọc T mua 43,645 gam ma túy loại Heroine với giá 37 triệu đồng ở B thuộc xã H, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Sau đó thuê xe ô tô taxi đi về tỉnh Hà Nam với mục đích để bán trái phép chất ma túy, đến 14 giờ 45 phút cùng ngày khi ô tô chở T cùng với số ma túy đi đến đoạn đường tỉnh lộ 491 thuộc thôn 5 C, xã B, huyện L, tỉnh Hà Nam thì bị Công an tỉnh Hà Nam kiểm tra phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi nêu trên của bị cáo Lã Ngọc T đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy. Ma túy gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho đời sống xã hội, hủy hoại sức khỏe con người và là một trong những nguyên nhân phát sinh các tội phạm và tệ nạn xã hội khác, mức độ ngày càng nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội. Bản thân bị cáo từng bị xét xử về các tội Cướp tài sản, Trộm cắp tài sản, Cố ý gây thương tích, bị xử phạt hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích cho người khác, xong không lấy đó là bài học, tu chí lao động mà sau khi chấp hành xong án phạt tù, bị cáo tiếp tục đi sâu vào con đường phạm tội về ma túy, điều đó cho thấy bị cáo coi thường pháp luật, vì vậy cần phải xử phạt nghiêm đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Lã Ngọc T đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm đặc biệt nghiêm trọng do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, gia đình bị cáo có ông nội Lã Phương T là thương binh loại A hạng $\frac{3}{4}$, và cụ ngoại Vũ Văn V là liệt sỹ, có xác nhận của chính quyền địa phương. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự bị cáo được hưởng. Hành vi mua bán ma túy của bị cáo T với khối lượng 43,645 gam trên mức khởi điểm quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự và xét thấy bị cáo tuổi đời còn trẻ, mẹ mất sớm thiếu đi tình cảm và sự dạy dỗ của gia đình, bị cáo được hưởng 2 tình tiết giảm nhẹ, xét mức hình phạt Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam đề nghị là nặng đối với bị cáo, nên HĐXX sẽ xem xét quyết định mức hình phạt cho phù hợp để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở về với gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo phạm tội với mục đích thu lời nên cần phải phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xác định:

- Toàn bộ số ma túy, giấy nilon, 01 hộp đựng kính màu xanh hình chữ nhật có kích thước (4x7x18)cm, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01 và túi giả da đã thu giữ của bị cáo Lã Ngọc T là vật chứng của vụ án và là vật cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc điện thoại di động Nokia vỏ bằng nhựa màu đen có số Imei 354275381180728 bên trong có lắp sim Viettel thu giữ của bị cáo T được xác định bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 sổ hộ khẩu mang tên chủ hộ Lã Ngọc T1, 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu trắng cùng sim Viettel của Lã Thị Thu H được xác định không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho chủ sở hữu là ông T1 và chị H; 01 điện thoại di động Nokia vỏ bằng nhựa màu đen có số Imei 356107168874868 bên trong có lắp sim Viettel thu của Lã Ngọc T, bị cáo không dùng việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo T xong giữ lại để đảm bảo thi hành án.

[6] Về các vấn đề khác:

Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ: T khai khoảng 01 giờ sáng ngày 30/10/2021 T đang ở nhà thì có đối tượng tên T2 nhà ở chợ S thuộc huyện L, tỉnh Hà Nam sử dụng các số điện thoại 0333991255 và số 0915771976 gọi vào số điện thoại 0344290073 của T hỏi mua Heroine mục đích để bán, T đồng ý. Sau đó T gọi điện vào số điện thoại 0336923944 của một đối tượng tên D (T quen biết từ trước nhưng không biết lai lịch cụ thể) hỏi mua Heroine của D với giá 37 triệu đồng và thống nhất gặp nhau ở B thuộc xã H, huyện M, tỉnh Hòa Bình để giao dịch. Tiếp theo T thuê xe ô tô taxi (T không xác định được BKS và lai lịch người lái xe) để đi lên B. Đến nơi, T gặp và đưa cho D số tiền 37 triệu đồng, D cầm tiền rồi đưa lại cho T 01 gói giấy bạc màu trắng. Biết là ma túy, T cầm rồi lên xe ô tô taxi đi về. Trên đường đi, T để gói ma túy vừa mua được vào trong 01 hộp đựng kính rồi bỏ vào trong túi giả da màu đen, trắng của T đang đeo trước ngực. Khi đến xã B, huyện O, thành phố H, T xuống xe rồi đi vào quán cơm để ăn uống còn người lái xe ô tô taxi bỏ đi. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, T tiếp tục thuê xe ô tô taxi BKS 30E-612.47 do anh Nguyễn Xuân V điều khiển chở T đi đến tỉnh Hà Nam để bán ma túy cho T2. Khi đi đến đoạn đường tỉnh lộ 491 thuộc thôn 5 C, xã B, huyện L, tỉnh Hà Nam tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hà Nam phát hiện bắt quả tang. Về nguồn gốc số tiền 37 triệu đồng mua ma túy, T khai do lao động mà có.

Quá trình điều tra xác định chủ thuê số điện thoại 0336923944 T khai là của D mang tên Hà Tùng A, sinh năm 2000, trú tại: Xóm Q, xã B huyện M, tỉnh Hòa Bình; số điện thoại 0333991255 T khai là của T2 mang tên Đinh Thị K, sinh năm 1971 trú tại: Xóm B, xã Đ, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam đã nhiều lần triệu tập nhưng Tùng A và K đều không có mặt tại địa phương. Đối với số điện thoại 0915771976 T khai là của T2 là của Đào Xuân T2, sinh năm 1976, trú tại: Xóm 8, xã T, huyện L, tỉnh Hà Nam nhưng T2 đã bị Công an tỉnh Hà Nam bắt quả tang về tội Mua bán trái phép chất ma túy vào ngày 29/10/2021; thu giữ 01 điện thoại di động Nokia có lắp 01 sim Vinaphone có số thuê bao 0915771976; vụ án đang được điều tra theo thẩm quyền. T2 khai chỉ sử dụng số điện thoại 0915771976 ngoài ra không sử dụng số điện thoại nào khác; có quen biết với T nhưng không hỏi mua ma túy của T vào ngày 30/10/2021 vì ngày 29/10/2021 T2 đã bị Công an bắt giữ nên không thể liên lạc được với bất kỳ ai. Mặt khác kết quả khai thác dữ liệu sim điện thoại đối với 03 điện thoại di

động đã thu giữ của T nhưng không có bất kỳ nội dung liên lạc nào với số 0915771976.

Quá trình điều tra còn xác định chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng màu trắng và 01 sim Viettel số thuê bao 0962486676 là do T mượn của chị Lã Thị Thu H, sinh năm 1990, trú tại tổ 11, phường Đ, thành phố H, tỉnh Hòa Bình (là chị gái của T) để chơi điện tử. Chị H không biết gì về việc làm vi phạm pháp luật của T.

Chiếc xe ô tô BKS 30E-612.47 cùng giấy tờ có liên quan là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Xuân V, anh V làm nghề lái xe ô tô taxi và không biết gì về việc làm vi phạm pháp luật của Lã Ngọc T. Cơ quan Công an tỉnh Hà Nam đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe ô tô cùng giấy tờ cho anh V là đúng quy định.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự:

Áp dụng điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố Lã Ngọc T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo Lã Ngọc T 18 (*Mười tám*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/10/2021.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000đồng (*Mười triệu đồng*) sung quỹ Nhà nước.

2. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 228/PC09-MT, mặt trước phong bì ghi: “*Mẫu vật hoàn trả QT01*”, tại mép dán mặt sau của phong bì có:

02 chữ ký; 02 dòng chữ ghi họ tên: Nguyễn Thị Lan H, Mai H và 03 hình dấu tròn, đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Nam. Tình trạng phong bì niêm phong còn nguyên vẹn; 01 túi giả da màu trắng - đen có quai đeo, trên nắp túi có gắn chữ DIOR. Tình trạng túi giả da cũ, đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, vỏ bằng nhựa, có số IMEI: 354275381180728, bên trong lắp 01 sim điện thoại trên sim có các dãy số: 8984 04800 03324 51655.

- Trả lại cho bị cáo Lã Ngọc T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, vỏ bằng nhựa, có số IMEI: 356107168874868, bên trong lắp 01 sim điện thoại trên sim có các dãy số: 8984 0480 0033 0579 374, xong giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Trả cho chị Lã Thị Thu H 01 điện thoại di động loại màn hình cảm ứng, màu trắng, có số IMEI1: 353900100446701, số IMEI2: 353900100488489; bên trong lắp 01 sim điện thoại trên sim có các dãy số: 8984 04800 03324 50868.

Các điện thoại trên đựng trong phong bì niêm phong số 8374/C09, mặt trước phong bì ghi: “*Mẫu vật hoàn trả*”, tại mép dán mặt sau của phong bì có: 02 (hai) chữ ký, 02 (hai) dòng chữ ghi họ tên: Tổng Ngọc Anh L, Đỗ Đức Q và 07 (bảy) hình dấu tròn, đỏ của Viện khoa học hình sự, Bộ Công an. Tình trạng phong bì niêm phong còn nguyên vẹn.

Trả cho ông Lã Ngọc T1 01 sổ hộ khẩu số 300259007, họ tên chủ hộ Lã Ngọc T1 do Công an thành phố H, tỉnh Hòa Bình cấp ngày 24/5/2019.

(Tình trạng đặc điểm vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/5/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam và Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Nam).

3. Về án phí: Bị cáo Lã Ngọc T phải nộp: 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, có quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Công an tỉnh Hà Nam;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Hà Nam;
- Phòng KTNV và THA Tòa án tỉnh;
- Bị cáo; Dương sự;
- Lưu HS, Tòa hình sự, Bộ phận HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Phạm Hùng Long